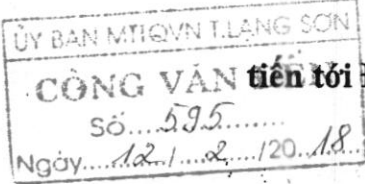


THÔNG TRI



**Hướng dẫn Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp
tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX
(Nhiệm kỳ 2019-2024)**

Thực hiện Điều lệ Mặt trận Tổ quốc (sau đây viết tắt là MTTQ) Việt Nam khóa VIII; thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 04/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII về việc tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ IX, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ IX như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quá trình chuẩn bị và tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ IX là sự kiện, đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, dân chủ nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện đường lối chiến lược của Đảng về tăng cường phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam trong tình hình mới. Đồng thời, cũng là quá trình tổ chức Mặt trận từ cơ sở đến Trung ương đề ra các giải pháp thiết thực củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ và đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp.

2. Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp có nhiệm vụ đánh giá đúng tình hình các tầng lớp nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội: những kết quả đạt được, những hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm của công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ qua; biểu dương những nhân tố mới, những cách làm hay; xây dựng mục tiêu, phương hướng, chương trình hành động và giải pháp nâng cao tính thiết thực, hiệu quả của công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ mới.

3. Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến hành lựa chọn, hiệp thương cử ra Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp bảo đảm tính tiêu biểu, đại diện, thiết thực và cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội MTTQ cấp trên trực tiếp.

4. Việc tổ chức Đại hội phải được chuẩn bị chu đáo, đảm bảo trang trọng, thiết thực, an toàn, hiệu quả, tiết kiệm, đúng tiến độ và đúng quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam. Việc kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ cơ quan chuyên trách. Mặt trận các cấp bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về “tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức” và Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

II. NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI

1. Chuẩn bị, xây dựng dự thảo báo cáo chính trị

1.1. Đánh giá tổng kết nhiệm kỳ

- Đánh giá đúng tình hình các tầng lớp nhân dân và tình hình khối đại đoàn kết toàn dân tộc; kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2014-2019; làm rõ vai trò tổ chức liên minh chính trị của MTTQ Việt Nam trước yêu cầu đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận trong nhân dân đối với chủ trương, đường lối của Đảng; biểu dương những nhân tố mới, những cách làm hay; phát hiện những vấn đề mới đặt ra cần phải giải quyết trong nhiệm kỳ mới một cách cụ thể, sát thực tế và khả thi; tập trung kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện các nội dung cụ thể sau:

+ Đánh giá tình hình các tầng lớp nhân dân ở địa phương.

+ Kết quả việc đa dạng hóa tập hợp các tầng lớp nhân dân, tăng cường và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

+ Kết quả tuyên truyền, động viên nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới. Tập trung đánh giá kết quả thực hiện 5 nội dung của cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”.

+ Phát huy dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền vững mạnh (kết quả việc tham gia giám sát và phản biện xã hội theo quyết định số 217-QĐ/TW; kết quả tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quyết định số 218-QĐ/TW; kết quả tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện pháp luật, công tác hiệp thương bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp, tổ chức tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri; việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn; công tác thanh tra nhân dân,

giám sát đầu tư của cộng đồng, công tác hòa giải và giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhân dân ở địa phương...).

+ Tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại nhân dân, tăng cường đoàn kết quốc tế.

+ Hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống MTTQ Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới: kết quả công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam, thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội”; đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 20/5/2013 của Ban Bí thư về “Lãnh đạo Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2014-2019” (có số liệu so sánh giữa đầu và cuối nhiệm kỳ).

- Đánh giá chung: những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm của công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ qua.

1.2. Xây dựng chương trình hành động của nhiệm kỳ mới

- Chương trình hành động của nhiệm kỳ mới cần bám sát chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trọng tâm: Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng liên quan trực tiếp đến xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy vai trò, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam, cụ thể như: Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về “tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kết luận số 62-KL/TW ngày 8/12/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội”; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”; Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 15/12/2016 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Kết luận số 107-KL/TW ngày 10/4/2015 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”...

- Chương trình hành động trong nhiệm kỳ mới cần xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong thực hiện giám sát và phản biện xã hội, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, phát huy dân chủ gắn với đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam, hướng những hoạt động gắn với lợi ích, nguyện vọng, hợp pháp, chính đáng của nhân dân, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh tăng cường xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc... đồng thời gắn liền với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận ở từng cấp theo những nội dung sau đây:

- Đa dạng hoá các hình thức tập hợp và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của MTTQ Việt Nam trong thời kỳ mới, nhất là nâng cao chất lượng các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế”.

- Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phát huy dân chủ, thực hiện nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội.

- Mở rộng và tăng cường hoạt động đối ngoại nhân dân.

- Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên.

.....

1.3. Kiểm điểm hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ qua (xây dựng thành báo cáo riêng)

- Tình hình tổ chức của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ qua (so sánh giữa đầu và cuối nhiệm kỳ: số lượng, cơ cấu, biến động, bổ sung, thay thế).

- Bối cảnh và kết quả hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ qua (thuận lợi, khó khăn, ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân).

1.4. Chuẩn bị dự thảo nghị quyết Đại hội

Trên cơ sở các văn kiện của Đại hội, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp triệu tập Đại hội xây dựng dự thảo Nghị quyết Đại hội gồm những nội dung cơ bản, quan trọng để đại biểu thảo luận quyết định.

2. Thảo luận, góp ý các dự thảo văn kiện

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp triệu tập Đại hội hướng dẫn, gợi ý những vấn đề trọng tâm trong báo cáo chính trị của Đại hội cấp mình để các thành viên và đại biểu Đại hội nghiên cứu thảo luận. Thảo luận các dự thảo văn kiện trước Đại hội và tại Đại hội cần tổ chức, tổng hợp riêng thành 2 phần:

- + Đóng góp ý kiến dự thảo văn kiện của Đại hội cấp mình.
- + Đóng góp ý kiến dự thảo văn kiện của Đại hội cấp trên trực tiếp và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa VIII (nếu có).
- Việc tổ chức thảo luận các dự thảo văn kiện cần được tiến hành dân chủ, có sự tham gia rộng rãi của các tổ chức thành viên, cán bộ Mặt trận đương nhiệm; các đồng chí lão thành cách mạng và các đồng chí cán bộ Mặt trận trong các thời kỳ; các nhà khoa học, lãnh đạo quản lý và đại biểu Đại hội...
- Phân thảo luận các dự thảo văn kiện tại Đại hội cần xác định những vấn đề trọng tâm, trình bày ngắn gọn những vấn đề đặt ra, nhất là những đề xuất, kiến nghị về nội dung và giải pháp thực hiện.
- Việc thảo luận các dự thảo văn kiện của Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ IX sẽ thực hiện theo hướng dẫn riêng của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

3. Công tác chuẩn bị nhân sự Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

3.1. Tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

- Trung thành với Tổ quốc, tán thành mục tiêu tương đồng là xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.
- Nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò và nhiệm vụ của tổ chức MTTQ Việt Nam. Có năng lực, uy tín, kinh nghiệm tập hợp, đoàn kết nhân dân và tự nguyện tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp.
- Chấp hành Hiến pháp, các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ MTTQ Việt Nam.
- Có tín nhiệm trong một tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị-xã hội-nghề nghiệp, tổ chức xã hội hoặc một tầng lớp nhân dân đang hoạt động, công tác, cư trú...
- Đủ sức khỏe, có kiến thức và khả năng đóng góp ý kiến với cấp ủy Đảng, chính quyền và Mặt trận các cấp trong việc xây dựng và thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các hoạt động của MTTQ Việt Nam.

3.2. Về tiêu chuẩn, điều kiện tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ mới

- Tiêu chuẩn của cán bộ tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ mới phải đảm bảo tiêu chuẩn chung của cán bộ nêu trong Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ theo Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương “về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý theo tinh thần Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX), Kết luận số 24-KL/TW ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI)” và Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của

Bộ Chính trị quy định về “Khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”.

- Chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng thực hiện theo Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 04/01/2018 của Ban Bí thư: phân công đồng chí trong Ban Thường vụ cấp ủy làm Bí thư Đảng đoàn và giới thiệu đề hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp đối với cấp tỉnh; phân công giới thiệu đồng chí trong Ban Thường vụ cấp ủy đề hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp đối với cấp huyện, cấp xã.

- Về độ tuổi tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ mới:

+ Đối với các chức danh mới tham gia lần đầu phải đủ tuổi công tác ít nhất cả nhiệm kỳ.

+ Đối với các chức danh tái ứng cử phải còn thời gian công tác ít nhất một nửa nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên.

+ Đối với các chức danh không đủ tuổi tái ứng cử thì thống nhất thực hiện chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ; Hướng dẫn số 35- HD/BTCTW, ngày 24/4/2015 và Hướng dẫn số 36- HD/BTCTW, ngày 30/7/2015 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về việc quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị- xã hội.

3.3. Cơ cấu thành phần Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

- Cơ cấu thành phần Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thực hiện theo quy định tại điều 22, điều 24 Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa VIII và căn cứ vào tiêu chuẩn cán bộ, tình hình thực tế của từng địa phương; coi trọng tính tiêu biểu, tính đại diện và tính thiết thực. Mở rộng thành phần là những cá nhân tiêu biểu, đại diện cho các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có đủ điều kiện hoàn thành nhiệm vụ của Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp mình; đảm bảo số ủy viên là người ngoài Đảng (ở Trung ương đạt từ 45%- 50%, ở các cấp địa phương đạt từ 25% - 30%) để MTTQ Việt Nam các cấp thực sự là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện rộng lớn nhất, là hình ảnh tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Các địa phương có nhiều thành phần dân tộc và tôn giáo trong các tầng lớp nhân dân thì Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp đó cần cơ cấu theo hướng có tỷ lệ hợp lý đại diện của các dân tộc và các tôn giáo tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

- Thực hiện theo Chỉ thị số 17- CT/TW ngày 04/01/2018 của Ban Bí thư, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ động tham mưu với cấp ủy đảng phân công, giới thiệu đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư cấp ủy tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

3.4. Số lượng Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

- Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã:

+ Số lượng Ủy viên Ủy ban từ 30 đến 55 người.

+ Số lượng Ban Thường trực ít nhất là 03 người, gồm chức danh Chủ tịch, từ 01-02 Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực.

+ Căn cứ vào điều kiện cụ thể của một số xã, phường thì số lượng Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã có thể ít hơn hoặc nhiều hơn quy định do Ban Thường trực MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp và cấp ủy cùng cấp thống nhất quyết định song phải đảm bảo cơ cấu, thành phần Ủy ban theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam.

- Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện:

+ Số lượng Ủy viên Ủy ban từ 45 đến 65 người.

+ Số lượng Ban Thường trực từ 03 - 04 người, gồm chức danh Chủ tịch, từ 02-03 Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực.

- Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh:

+ Số lượng Ủy viên Ủy ban từ 65 đến 95 người.

+ Số lượng Ban Thường trực từ 07 - 11 người, gồm chức danh Chủ tịch, từ 03-04 Phó Chủ tịch và các Ủy viên Thường trực.

(Đối với thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Thanh Hóa và tỉnh Nghệ An có thể cơ cấu số lượng Ủy viên Ủy ban tối đa 120 người).

* Lưu ý:

- Thực hiện khoản 5, điều 8, chương II, Điều lệ MTTQ Việt Nam, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp có thể cử một số Phó Chủ tịch không chuyên trách.

- Trong nhiệm kỳ của đại hội, khi cần tăng thêm Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam, Ủy ban MTTQ Việt Nam mỗi cấp có quyền cử bổ sung một số Ủy viên Ủy ban nhưng không vượt quá 10% tổng số Ủy viên đã được Đại hội cử ra. Trong trường hợp đặc biệt vượt quá 10% thì phải báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

3.5. Quy trình giới thiệu người tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

* Đối với đại diện của tổ chức thành viên cùng cấp và Ủy ban MTTQ cấp dưới trực tiếp:

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội gửi công văn đến các tổ chức thành viên và Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp đề nghị giới thiệu nhân sự tham gia vào Ủy ban MTTQ khóa mới.

- Sau khi nhận văn bản đề nghị của các tổ chức thành viên và Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội lập danh sách dự kiến tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

** Đối với cá nhân tiêu biểu ở các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của MTTQ Việt Nam các cấp:*

- Đối với cá nhân tiêu biểu của khóa đương nhiệm:

+ Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội rà soát những vị là cá nhân tiêu biểu và chuyên gia của khóa đương nhiệm để đề xuất nhân sự tiếp tục, nhân sự không tiếp tục tham gia khóa mới.

+ Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội trao đổi với các tổ chức, cơ quan, đơn vị đang quản lý các cá nhân tiêu biểu và chuyên gia để xin ý kiến việc tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới đối với nhân sự bằng văn bản.

+ Tổ chức, cơ quan, đơn vị quản lý nơi nhân sự công tác hoặc cư trú có văn bản đồng ý giới thiệu nhân sự Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

+ Người được giới thiệu tiếp tục tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới có ý kiến tự nguyện tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

- Đối với các cá nhân tiêu biểu dự kiến tham gia khóa mới:

+ Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa đương nhiệm phát hiện và giới thiệu nhân sự, đồng thời liên hệ với Ban lãnh đạo các tổ chức thành viên, các cơ quan, các tổ chức có liên quan đến hoạt động của Mặt trận và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp phát hiện và giới thiệu nhân sự mới.

+ Tiến hành phối hợp với các cơ quan quản lý cán bộ, xem xét và thống nhất danh sách dự kiến tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

+ Người được giới thiệu để tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới phải tự nguyện và được tổ chức, cơ quan, đơn vị quản lý đồng ý giới thiệu.

** Đối với cán bộ chuyên trách tại cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp:*

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội phối hợp với cơ quan quản lý cán bộ cùng cấp tổ chức cho cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp tiến hành giới thiệu để lập danh sách dự kiến tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới (kể cả số cán bộ chuyên trách đang là Ủy viên và Ban Thường trực khóa đương nhiệm) theo Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về “Phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử”.

- Trên cơ sở quy hoạch, đánh giá cán bộ và tham khảo ý kiến tín nhiệm của cán bộ, công chức cơ quan, tập thể Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội phối hợp cùng cơ quan quản lý cán bộ trao đổi và thống nhất về danh sách dự kiến tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

3.6. Quy trình hiệp thương cử các chức danh lãnh đạo của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

1) Cử Chủ tọa Hội nghị: Triệu tập viên (là Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Ủy viên Thường trực khóa trước) triệu tập hội nghị và được hội nghị thỏa thuận cử làm chủ tọa Hội nghị lần thứ nhất Ủy ban MTTQ khóa mới để cử Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

2) Các bước hiệp thương cử các chức danh:

* Hiệp thương cử Chủ tịch

- Chủ tọa hội nghị giới thiệu nhân sự dự kiến là Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Hội nghị trao đổi và hiệp thương cử Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

* Hiệp thương cử Phó Chủ tịch chuyên trách và Phó Chủ tịch không chuyên trách (nếu có) và Ủy viên Thường trực

- Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới chủ trì Hội nghị và trình bày dự kiến danh sách các Phó Chủ tịch chuyên trách và Phó Chủ tịch không chuyên trách (nếu có).

- Hội nghị trao đổi và hiệp thương cử các Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam chuyên trách và Phó Chủ tịch không chuyên trách (nếu có).

- Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới chủ trì hội nghị và trình bày dự kiến danh sách Ủy viên Thường trực khóa mới.

- Hội nghị trao đổi và hiệp thương cử các Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

* Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới công bố danh sách Ban Thường trực đã được hiệp thương cử ra.

4. Tiêu chuẩn, cơ cấu thành phần và số lượng đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp

4.1. Cơ cấu thành phần đại biểu của Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp

- Tiêu chuẩn đại biểu: Đại biểu của Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp phải là những người tiêu biểu, có tín nhiệm và có khả năng đóng góp ý kiến vào những quyết định của Đại hội.

- Cơ cấu thành phần đại biểu chính thức của Đại hội gồm:

+ Các vị Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam đương nhiệm của cấp tổ chức Đại hội.

+ Đại biểu phân bổ cho MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp và các tổ chức thành viên cùng cấp.

+ Các cá nhân tiêu biểu được Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội giới thiệu làm đại biểu để hiệp thương cử vào Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

+ Một số cán bộ chuyên trách cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội.

4.2. Thời gian, địa điểm, số lượng đại biểu của Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã: số lượng từ **80-130** đại biểu; thời gian Đại hội không quá 1 ngày, hoàn thành trong quý I/2019; các địa phương có thể tổ chức đại hội điểm từ quý IV/2018 (lấy nhiệm kỳ 2019-2024).

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp huyện: số lượng **150- 200** đại biểu; thời gian Đại hội không quá 02 ngày và hoàn thành trong tháng 5/2019.

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp tỉnh: số lượng **200- 300** đại biểu; thời gian Đại hội không quá 03 ngày và hoàn thành trong tháng 7/2019.

Căn cứ vào tình hình cụ thể của từng địa phương, có thể tăng thêm số lượng đại biểu của Đại hội nhưng không quá 10%.

4.3. Khách mời của Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp

Tùy tình hình cụ thể của từng địa phương để quyết định số lượng khách mời cho phù hợp. Khách mời của Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp có các thành phần như sau:

Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên; đại diện của cấp ủy Đảng, HĐND, UBND, một số đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có quan hệ công tác thường xuyên với Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp; đại diện các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình liệt sĩ, lão thành cách mạng... của địa phương; một số vị trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp của các nhiệm kỳ trước; đại biểu là Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên đang cư trú và công tác tại địa phương; đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam một số địa phương bạn (nếu thấy cần thiết).

5. Cử đại biểu dự Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp

- Trên cơ sở số lượng, cơ cấu thành phần đại biểu do Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp phân bổ, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp được phân bổ đại biểu tiến hành dự kiến cơ cấu thành phần, số lượng và danh sách đoàn đại biểu của địa phương mình trình ra Đại hội để tiến hành hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp. Người được cử đi dự đại hội cấp trên phải được quá nửa (1/2) tổng số đại biểu dự Đại hội tán thành.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp, Ban Công tác Mặt trận (đối với Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã) báo cáo danh sách trích ngang đoàn đại biểu đi dự Đại hội cấp trên của đơn vị mình để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục triệu tập đại biểu.

- Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp hiệp thương cử đại biểu dự khuyết dự Đại hội cấp trên. Số lượng đại biểu dự khuyết do Đại hội mỗi cấp quyết định.

III. CHƯƠNG TRÌNH, TRANG TRÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN ĐẠI HỘI

1. Chương trình Đại hội

Chương trình Đại hội gồm các nội dung như sau:

- Lễ chào cờ, hát Quốc ca.
- Hiệp thương cử Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội.
- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. Khai mạc Đại hội.
- Trình bày báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, dự kiến chương trình hành động của nhiệm kỳ mới (toàn văn hoặc tóm tắt) và báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ủy ban Mặt trận MTTQ Việt Nam khóa cũ.
- Chào mừng của đoàn đại biểu đại diện các tầng lớp nhân dân; đại diện Mặt trận địa phương bạn (nếu có).
- Báo cáo tổng hợp tình hình đại biểu dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp mình.
- Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp mình; ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện của Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên và các ý kiến đề nghị sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có).
- Tham luận của đại biểu dự Đại hội.
- Phát biểu của đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên, của đại diện cấp Ủy, chính quyền cùng cấp.
- Báo cáo danh sách nhân sự và hiệp thương cử Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.
- Hợp Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới phiên thứ nhất để hiệp thương cử Ban Thường trực (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực).
- Báo cáo kết quả phiên họp đầu tiên của Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới về việc cử nhân sự vào các chức danh trong Ban Thường trực.
- Ra mắt Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới; đại diện Ủy ban MTTQ khóa mới phát biểu nhận nhiệm vụ.
- Hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.
- Chia tay các vị thôi không tham gia Ủy ban MTTQ nhiệm kỳ mới (tùy điều kiện thực tế có thể tổ chức thực hiện hoặc không).
- Công bố các quyết định khen thưởng (nếu có).
- Thông qua Nghị quyết Đại hội.
- Bế mạc Đại hội (chào cờ).

Những nơi có điều kiện nên tổ chức các tổ hoặc trung tâm để thảo luận theo các chuyên đề về tập hợp, củng cố tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; về đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động; về phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia xây dựng Đảng và Chính quyền; về xây dựng tổ chức bộ máy và đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận...

2. Trang trí Đại hội

Căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng địa phương mà tiến hành công tác tuyên truyền và trang trí Đại hội như sau:

- Bên ngoài hội trường:

+ Trang trí trên các trục đường chính tới địa điểm tổ chức Đại hội và xung quanh phía ngoài (như cờ, pa nô, áp phích, băng rôn...).

+ Hành lang hội trường có thể trang trí tranh cổ động hoặc triển lãm ảnh về các hoạt động của MTTQ Việt Nam.

- Trong hội trường nhìn từ dưới lên:

+ Phía bên trái phong là cờ Tổ quốc, tượng Bác hoặc ảnh Bác, chính giữa phong là biểu trưng của MTTQ Việt Nam, dưới biểu trưng là dòng chữ:

“Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (tỉnh, huyện, xã), lần thứ...nhiệm kỳ...ngày...tháng...năm ” (có thể bố trí thành 2 hoặc 3 hàng với kiểu chữ khác nhau).

+ Dưới chân phong có thể bố trí các cây cảnh, hoa tươi...

+ Hai bên phía trên hội trường có thể để 02 tấm pa nô, khẩu hiệu hành động hoặc chủ đề của Đại hội.

3. Tuyên truyền Đại hội

- Chuẩn bị tài liệu tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội về những nội dung cơ bản:

+ Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam trong giai đoạn hiện nay nhằm huy động nguồn lực xây dựng đất nước trong thời kỳ mới.

+ Tuyên truyền đối ngoại về chủ trương, chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc, chính sách dân tộc, tôn giáo, chính sách đối với kiều bào của Đảng, Nhà nước ta; đấu tranh với những thông tin sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

IV. VỀ NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI VÀ ĐẠI HỘI MTTQ VIỆT NAM CỦA CÁC ĐƠN VỊ MỚI CHIA TÁCH, SÁP NHẬP

- Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp (kể cả Đại hội điểm MTTQ Việt Nam cấp xã diễn ra vào quý IV/ 2018) thống nhất nhiệm kỳ Đại hội là: 2019- 2024.

- Đối với những đơn vị mới chia tách, sáp nhập đã tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam quá 1/2 nhiệm kỳ theo quy định của Điều lệ thì tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

- Đối với những đơn vị mới Đại hội MTTQ Việt Nam chưa quá 1/2 nhiệm kỳ theo quy định của Điều lệ thì tổ chức Hội nghị đại biểu để góp ý kiến vào văn kiện của Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên, đánh giá kết quả thực hiện chương trình phối hợp thống nhất hành động của cấp mình, bổ sung phương hướng nhiệm vụ thời gian tới và cử đại biểu dự Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.

V. VỀ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN

Hội nghị Ban công tác Mặt trận được tổ chức trước khi Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã ít nhất 15 ngày. Chương trình, nội dung của Hội nghị Ban Công tác Mặt trận như sau:

- Quán triệt Chỉ thị số 17- CT/TW ngày 04/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và kế hoạch tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam xã, phường, thị trấn nhiệm kỳ mới.

- Thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo nhiệm kỳ và chương trình hành động của MTTQ Việt Nam cấp xã trong nhiệm kỳ mới; đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có).

- Căn cứ vào số lượng, thành phần đại biểu được phân bổ để hiệp thương cử đại biểu đi dự Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã.

- Phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ IX với mục tiêu, chương trình, việc làm, công trình cụ thể nhằm tạo khí thế phấn khởi của nhân dân trong cộng đồng dân cư.

VI. DUYỆT CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

- Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam duyệt nội dung, chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam cấp tỉnh; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh duyệt nội dung, chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam cấp huyện; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện duyệt nội dung, chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã.

- *Hồ sơ duyệt công tác tổ chức Đại hội gồm:*

+ Dự kiến chương trình Đại hội.

+ Dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, chương trình hành động nhiệm kỳ mới và báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa cũ.

+ Đề án xây dựng Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới; danh sách trích ngang dự kiến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

VII. CHUẨN Y KẾT QUẢ BẦU CỬ

- Trong thời hạn 10 ngày sau Đại hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới gửi báo cáo về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp gồm: biên bản Đại hội, biên bản hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam lần thứ nhất, công văn đề nghị công nhận các chức danh trong Ban Thường trực và sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C-TC/TW) của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực.

- Sau khi nhận được báo cáo của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới về kết quả cử hoặc bầu, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ

Việt Nam cấp trên trực tiếp chuẩn y các chức danh của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tham mưu để Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp có văn bản lãnh đạo Đại hội; xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội, chuẩn bị nội dung của Đại hội và công tác nhân sự Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới của cấp mình theo tinh thần Chỉ thị số 17- CT/TW ngày 04/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thông tri hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp cần chọn và chỉ đạo điểm Đại hội MTTQ Việt Nam để rút kinh nghiệm, đồng thời phân công các đồng chí trong Ban Thường trực theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam của cấp dưới trực tiếp.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên, các ban, ngành, các cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội; phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc của MTTQ Việt Nam lần thứ IX.

Căn cứ vào Thông tri hướng dẫn này, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tiến hành chuẩn bị tổ chức Đại hội cấp mình, đảm bảo nguyên tắc thảo luận thống nhất trong tập thể, báo cáo cấp ủy Đảng cùng cấp trước khi báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các tỉnh, thành phố thường xuyên duy trì chế độ thông tin, báo cáo tiến độ, kết quả Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp về Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (qua Ban Tổ chức-Cán bộ, SĐT: 024.3826.9397; Fax: 024.3928.5231; Email: binh.tccbmttw@gmail.com).

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo);
- Ban Thường trực (để chỉ đạo);
- Văn phòng và các ban: Dân vận, Tổ chức, Tuyên giáo và UBKT TW Đảng (để phối hợp);
- Ban TT UBMTTQ các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Các ban, đơn vị UBTW MTTQ VN (để thực hiện);
- Lưu VP, TCCB.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Mẫn

* Tài liệu này lưu hành nội bộ, không đăng công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.